

Quyết định tái thẩm

Số: 71/2024/DS-TT

Ngày 21-9-2024

Về “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Minh Tuấn.

Các Thẩm phán: ông Vũ Thanh Liêm và ông Lê Tự.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Phan Nguyễn Thanh Toàn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** ông Đoàn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, mở phiên tòa tái thẩm xét xử vụ án dân sự: “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền” giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: ông **Nguyễn Thái T**, sinh năm 1975; địa chỉ cư trú: Tổ G, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Bà **Lê Thị Bích N**, sinh năm 1975; địa chỉ cư trú: Tổ G, K, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Ông **Ông Quốc C**, sinh năm 1975; địa chỉ cư trú: Số A Đ, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng.

2. Bị đơn: Ông **Võ Minh Q**, sinh năm 1980 và bà **Phạm Thị Như H**, sinh năm 1984; cùng địa chỉ cư trú: K, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Năm 2019, ông Nguyễn Thái T có mua của ông Võ Minh Q và bà Phạm Thị Như H một lô đất tại (thửa đất số 786, tờ bản đồ 11, diện tích 100m²), tại phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng với giá 300.000.000 đồng. Do đất chỉ là giấy tờ 3

lá, chưa có sổ đỏ, nên khi mua bán ông Q có cam kết sẽ hỗ trợ xin Giấy phép làm nhà ở và xin Giấy xác nhận để ông T được xây nhà ở; ông Q cam kết nếu ông T không làm nhà được, thì ông Q sẽ bồi hoàn lại đầy đủ mọi chi phí. Tin lời vợ chồng ông Q, ông T đã giao đủ số tiền 300.000.000 đồng nhận chuyển nhượng đất. Sau đó, ông Q bảo ông T đưa 70.000.000 đồng để xin Giấy phép làm nhà ở (làm sổ), xin Giấy xây dựng và xác nhận làm nhà và cam kết trong thời gian chờ cấp sổ cứ làm nhà, nếu không được thì vợ chồng ông Q chịu trách nhiệm bồi hoàn đầy đủ thiệt hại. Vì vậy, ông T đã bỏ ra 20.550.000 đồng mua vật tư để xây dựng nhà, nhưng sau đó cơ quan chức năng đến kiểm tra, không cho ông T làm nhà, vì đất thuộc diện không cấp sổ đỏ, đang quy hoạch. Ông T có yêu cầu vợ chồng ông Q trả lại tiền đã nhận và chi phí ông T bị thiệt hại, vợ chồng ông Q đồng ý và ngày 26/4/2020, vợ chồng ông Q có viết 01 Giấy hẹn nợ, cam kết đến ngày 26/6/2020 sẽ trả lại ông T đầy đủ số tiền đã nhận và số tiền ông T bị thiệt hại bao gồm: Tiền chuyển nhượng đất là 300.000.000 đồng, tiền xin Giấy phép làm nhà ở 70.000.000 đồng, tiền vật tư 20.550.000 đồng; tổng cộng là 390.550.000 đồng và sẽ đền C1 gấp đôi, nhưng đến nay vợ chồng ông Q vẫn không trả cho ông T.

Do đó, ông Nguyễn Thái T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Võ Minh Q và bà Phạm Thị Như H phải trả tổng số tiền là 420.150.000 đồng; trong đó, nợ gốc là 390.550.000 đồng và tiền lãi chậm thanh toán là 29.600.000 đồng.

Bị đơn ông Võ Minh Q và bà Phạm Thị Như H trình bày:

Ngày 26/4/2020, vợ chồng ông, bà có thỏa thuận với ông Nguyễn Thái T trong Giấy hẹn nợ như sau: Chúng tôi có bán cho ông T thửa đất số 786, tờ bản đồ số 11, có diện tích 104 m² tại phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, với số tiền là 300.000.000 đồng và tiền quy tắc làm nhà là 70.000.000 đồng. Nay, ông T yêu cầu vợ chồng ông phải trả tổng số tiền là 420.150.000 đồng (trong đó 300.000.000 đồng là tiền mua đất, 70.000.000 đồng là tiền quy tắc làm nhà, 20.500.000 đồng là tiền làm nhà và 29.600.000 đồng là tiền lãi), vợ chồng ông có ý kiến như sau: Vợ chồng ông còn nợ ông Nguyễn Thái T tổng số tiền là 420.150.000 đồng, nhưng hiện nay vợ chồng ông khó khăn về kinh tế do ảnh hưởng của dịch Covid-19, nên xin ông T thời hạn trả toàn bộ số tiền trên vào ngày 28/4/2021.

Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2021/QĐST-DS ngày 10/3/2021, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu quyết định:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thái T, sinh năm 1975; địa chỉ cư trú: Tở G, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Bà Lê Thị Bích N, sinh năm 1975; địa chỉ cư trú: Tở G, K, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Ông Quốc C, sinh năm 1975; địa chỉ cư trú: Số A Đ, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông Võ Minh Q, sinh năm 1980 và bà Phạm Thị Như H, sinh năm 1984; cùng địa chỉ cư trú: K, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ và thời hạn thanh toán: Ông Võ Minh Q và bà Phạm Thị Như H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Thái T toàn bộ số tiền là 420.150.000 đồng; trong đó, tiền nợ gốc là 390.550.000 đồng và số tiền lãi chậm thanh toán là 29.600.000 đồng vào ngày 28/4/2021.

2.2. Về án phí: Ông Võ Minh Q và bà Phạm Thị Như H phải chịu 10.403.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định quyền và nghĩa vụ thi hành án theo quy định của pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị tái thẩm số 28/2024/KN-DS ngày 22/8/2024, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục tái thẩm, hủy toàn bộ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm, theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa tái thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử tái thẩm chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Cơ quan Cảnh sát điều tra nhận định ông Võ Minh Q đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Thái T, với số tiền là 70.000.000 đồng bằng hình thức hứa hẹn giúp ông T lo lót cho chính quyền địa phương, cũng như Quy tắc đô thị để ông T được xây dựng nhà ở trên đất lúa mà không bị xử lý, nên có dấu hiệu của tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, vụ việc tranh chấp “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền”, giữa ông T và ông Q đã được Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu giải quyết tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2021/QĐST-DS ngày 10/3/2021; trong đó, có số tiền 70.000.000 đồng (nằm trong số tiền nợ gốc là 390.550.000 đồng).

[2]. Tài liệu, chứng cứ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C cung cấp thể hiện nội dung: Ông Võ Minh Q thừa nhận do cần tiền tiêu xài cá nhân, nên ông Q đã dùng thủ đoạn gian dối, nói với vợ chồng ông T là mình có mối quan hệ quen biết với chính quyền địa phương, Quy tắc đô thị quận C, nên có khả năng tác động để vợ chồng ông T được xây nhà trên đất lúa, mà không bị xử lý và xin Giấy xác nhận nhà ở cho vợ chồng ông T, nên vợ chồng ông T đã giao cho ông Q 70.000.000 đồng. Sau khi nhận số tiền trên, ông Q đã tiêu xài cá nhân, mà không thực hiện việc tác động Quy tắc đô thị như đã hứa với vợ chồng ông T.

[3]. Như vậy, trong quá trình giải quyết vụ án “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền”, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng không biết được hành vi và mục đích của ông Võ Minh Q liên quan đến số tiền 70.000.000 đồng, mà ông Q nói rằng để xin giấy phép làm nhà ở cho vợ chồng ông Nguyễn Thái T có dấu hiệu của tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Do đó, có căn cứ chấp nhận Quyết định kháng nghị tái thẩm của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, theo hướng hủy toàn bộ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên. Khi giải quyết lại vụ án, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng lấy lời khai của ông Võ Minh Q về hành vi có dấu hiệu hình sự như Cơ quan điều tra đã cung cấp để chuyển Cơ quan điều tra giải quyết đúng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 337, khoản 2 Điều 356 và Điều 349 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị tái thẩm số 28/2024/KN-DS ngày 22/8/2024 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

2. Hủy toàn bộ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2021/QĐST-DS ngày 10/3/2021 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm, theo đúng quy định của pháp luật.

4. Quyết định tái thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng xét xử tái thẩm ra quyết định.

Nơi nhận:

- Vụ PC và Quản lý khoa học - TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Phòng GDKT II; Phòng LT và hồ sơ vụ án.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Minh Tuấn